

Biên Hòa, ngày 10 tháng 8 năm 2017.

Số: 983/2017/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 1489/2017/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 07 năm 2017, giữa:

- *Người yêu cầu:*

+ Ông Phạm Đức T, sinh năm 1986

HKTT: Xã ĐT, huyện T, tỉnh Nghệ An.

Tạm trú: 45/4, tổ 97, KP13, phường H, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai.

+ Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1983

HKTT: Xã DL, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Địa chỉ liên lạc: B1/30A, ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Phạm Đức T và bà Nguyễn Thị S.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 47 quyển số 01 ngày 27/11/2008 của Ủy ban nhân dân xã DL, huyện H, tỉnh Thanh Hóa).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Đức T và bà Nguyễn Thị S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung. Giao con Phạm Khánh N, sinh ngày 30/11/2008 cho ông T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời bà S không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà S không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại thăm nom con không ai cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Không có.

- Lệ phí HNGĐ-ST: Ông Phạm Đức T và bà Nguyễn Thị S phải chịu 300.000đ, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố BH, tỉnh Đồng Nai, theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 002164 ngày 17/7/2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP Biên Hòa (2);
- THADS TP Biên Hòa (1);
- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- Dương sự (2);
- UBND nơi đăng ký kết hôn (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Văn Hùng